|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT**  **TP. HỒ CHÍ MINH**  **KHOA CN MAY TT** | **Ngành đào tạo: Thiết Kế Thời Trang**  **Trình độ đào tạo: Đại học**  **Chương trình đào tạo: Thiết kế Thời Trang** |

**ĐỀ C­ƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**

**Tên học phần: Thiết kế trang phục dạ hội Mã học phần:** EDDE321552

1. **Tên Tiếng Anh:** Evening Dress Design
2. **Số tín chỉ: 2 tín chỉ (lý thuyết)**

**Phân bố thời gian:**15 tuần (2:0:4) (2 tiết lý thuyết + 4 tiết tự học )

1. **Các giảng viên phụ trách học phần**

1/ GV phụ trách chính: Nguyễn Thị Luyên

2/ Danh sách giảng viên cùng GD:

2.1/ Nguyễn Hoa Mai

1. **Điều kiện tham gia học tập học phần**

**Môn học trước:** Thiết kế trang phục nữ, Thiết kế trang phục nam

**Môn học tiên quyết:** Thiết kế trang phục nữ

**Khác:** không

1. **Mô tả tóm tắt học phần**

Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức nền tảng về thiết kế trang phục dạ hội: cách đo ni trên cơ thể người; lựa chọn thông số cử động phù hợp với kiểu dáng sản phẩm; thiết kế dựng hình một số trang phục dạ hội căn bản; phương pháp tạo mẫu... nhằm hình thành khả năng sáng tác, phân tích và triển khai quy trình thiết kế phù hợp.

**Mục tiêu học phần (Course Goals)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **MỤC TIÊU**  **HỌC PHẦN** | **MÔ TẢ MỤC TI**Ê**U HỌC PHẦN**  **(HP này trang bị cho sinh viên:)** | **CHUẨN ĐẦU RA CTĐT** |
| **G1** | Kiến thức về các đặc trưng trang phục dạ hội  Kiến thức về sáng tác mẫu và thiết kế dựng hình trang phục dạ hội. | **1.2, 1.3** |
| **G2** | Khả năng phân tích, giải thích và lập luận giải quyết các vấn đề về thiết kế trang phục dạ hội.  Kỹ năng tư duy và cập nhật kiến thức chuyên môn với thái độ đúng đắn. | **2.1, 2.2, 2.3, 2.4, 2.5** |
| **G3** | Kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm  Kỹ năng tìm kiếm và tổng hợp kiến thức, thông tin. | **3.1, 3.2, 3.3** |
| **G4** | Khả năng phân tích đặc trưng trang phục dạ hội để sáng tác BST trang phục dạ hội và triển khai quy trình thiết kế phù hợp. | **4.1, 4.2, 4.3, 4.4** |

1. **Chuẩn đầu ra của học phần**

| **CĐR**  **HỌC PHẦN** | | **MÔ TẢ CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN**  **(*Sau khi học xong môn học này, người học có thể:* )** | **CHUẨN ĐẦU RA CDIO** |
| --- | --- | --- | --- |
| **G1** | **G1.1** | Nhận biết được các đặc trưng, thể loại trang phục dạ hội. | **1.2** |
| **G1.2** | Vận dụng linh hoạt kiến thức thiết kế dựng hình và nguyên tắc tạo mẫu trong thiết kế trang phục dạ hội | **1.3** |
| **G2** | **G2.1** | Xác định và phân tích kiểu dáng trang phục, lựa chọn phương án thiết kế dựng hình và tạo mẫu phù hợp. | **2.1.1, 2.1.4, 2.1.5** |
| **G2.2** | Thử nghiệm thiết kế các mẫu trang phục dạ hội. | **2.2.4** |
| **G2.3** | Nhận thức được mối tương quan giữa sáng tác mẫu và các giải pháp trong quá trình thiết kế trang phục dạ hội. | **2.3.1** |
| **G2.4** | Phát triển khả năng tư duy sáng tạo. | **2.4.3** |
| **G2.5** | Tự tìm kiếm tài liệu, nghiên cứu và cập nhật các nội dung liên quan đến thiết kế trang phục dạ hội. | **2.5.4** |
| **G3** | **G3.1** | Làm việc nhóm để thảo luận và giải quyết các vấn đề liên quan đến thiết kế trang phục dạ hội. | **3.1.1**  **3.1.2** |
| **G3.2** | Trình bày được ý tưởng thông qua các bản vẽ thiết kế  Thuyết trình trước đám đông. | **3.2.5**  **3.2.6** |
| **G3.3** | Đọc và hiểu được một số thuật ngữ tiếng Anh dùng trong thiết kế trang phục dạ hội. | **3.3.1** |
| **G4** | **G4.1** | Khảo sát và thu thập tài liệu để cập nhật xu hướng thiết kế trang phục dạ hội. | **4.1.5** |
| **G4.2** | Tìm hiểu và nhận biết được phong cách thiết kế của các thương hiệu thời trang dạ hội. | **4.2.2** |
| **G4.3** | Xác định các yêu cầu thiết kế đối với trang phục dạ hội và đề xuất giải pháp thiết kế phù hợp. | **4.3.1** |
| **G.4.4** | Vận dụng sáng tạo các kiến thức thiết kế trang phục dạ hội để sáng tác các mẫu trang phục dạ hội. | **4.4.3**  **4.4.4** |

1. **Tài liệu học tập**

* **Tài *liệu học tập chính***

1. Helen Joseph Armstrong- Pattern making for fashion design- 3th-2005
2. Nguyễn Thị Luyên - Bài giảng Thiết kế trang phục đầm cơ bản- Đại học Sư Phạm Kỹ Thuật-2012

* ***Sách tham khảo***

1. Tomoko Nakamichi -Pattern Magic 1- Laurence King- 2010
2. Tomoko Nakamichi -Pattern Magic 2- Laurence King- 2010
3. **Đánh giá sinh viên:**

- Thang điểm: **10**

- Kế hoạch kiểm tra như sau

| **Hình thức KT** | **Nội dung** | **Thời điểm** | **Công cụ KT** | **Chuẩn đầu ra KT** | **Tỉ lệ (%)** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1. **Đánh giá quá trình (60%)** | | | | | |
| **BT1** | Làm bài tập nhóm để:  1.1 Khảo sát và thu thập thông tin về thị trường trang phục dạ hội: địa điểm, kiểu dáng, màu sắc, chất liệu, họa tiết, kỹ thuật xử lý, giá cả.  1.2 . Sưu tầm nguyên phụ liệu trang phục dạ hội.  1.3 Thuyết trình trước lớp về các thông tin thị trường trang phục dạ hội và định hướng cá nhân. | Tuần 1-2 | Viết bài thu hoạch | **G1.1**  **G.2.5**  **G.3.1**  **G.3.2**  **G.4.1** | 20% |
| **BT2** | Sáng tác và thiết kế rập   1. 03 mẫu ứng dụng nguyên tắc chuyển ghép pen 2. 03 mẫu ứng dụng nguyên tắc tạo độ xòe 3. 03 mẫu cổ biến kiểu 4. 03 mẫu tay biến kiểu | Tuần 2  Tuần 3  Tuần 10  Tuần 11 | Báo cáo + bản vẽ TK | **G1.2**  **G2.1 G2.3 G2.4** | 20% |
| **BT3** | 4.1 Thiết kế dựng hình đầm căn bản 2 lớp theo tỉ lệ 1:1, theo ni bản thân.  4.2 Thiết kế dựng hình đầm biến kiểu theo tỉ lệ 1:1, theo ni bản thân. (theo mẫu tự chọn) | Tuần 4-5  Tuần 9 –10 | Rập bán thành phẩm | **G1.1** **G1.2**  **G2.1**  **G2.2 G2.3**  **G.3.2** | 20% |
| **BT4** | Làm bài tập nhóm để:  Tham khảo tài liệu để thử nghiệm triển khai quy trình thiết kế, lắp ráp một mẫu thiết kế tạo khối. | Tuần 5- 7 | Thuyết trình + sản phẩm may mẫu | **G1.2**  **G2.1 G.2.2**  **G2.3 G2.4**  **G.3.1**  **G.3.2**  **G.3.3** | 20% |
| **BT 5** | Làm bài tập nhóm để:  Chọn một thương hiệu trang phục dạ hội yêu thích; Tìm hiểu thương hiệu: Tên thương hiệu, quá trình hình thành và phát triển, phong cách thiết kế, sáng tác BST dạ hội 05 mẫu theo phong cách thiết kế của thương hiệu đã tìm hiểu. | Tuần 12-15 | Bài báo cáo + poster | **G1.2**  **G.2.1**  **G2.4**  **G.2.5**  **G.3.1**  **G.3.2**  **G.3.3**  **G.4.2**  **G.4.3**  **G.4.4** | 20% |
| **II. Đánh giá cuối kỳ (40%)** | | | | | |
| * Tìm hiểu chung về trang phục dạ hội (khái niệm, đặc điểm, phân loại...) * Tìm hiểu một số nhà thiết kế thời trang dạ hội, đưa ra định hướng phong cách thiết kế. * Phân tích xu hướng thiết kế * Xây dựng moodboard, Xác định ý tưởng thiết kế * Sáng tác mẫu (04 mẫu ứng dụng và 01 mẫu ấn tượng) (mẫu vẽ màu) * Bản vẽ mô tả phẳng * Phương án thiết kế: lựa chọn chất liệu, xử lý... * Thiết kế dựng hình * Rập bán thành phẩm | | Tuần 15 - 18 | Tiểu luận | **G.1.1**  **G1.2**  **G2.1 G.2.2**  **G.2.3**  **G2.4**  **G.2.5**  **G.3.1**  **G.3.2**  **G.3.3**  **G.4.1**  **G.4.2**  **G.4.3**  **G.4.4**  **G.4.5** | 40% |

1. **Nội dung và kế hoạch thực hiện**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Nội dung** | **Chuẩn đầu ra học phần** |
| 1 | 1. **Tổng quan về trang phục dạ hội *(2/0/4)*** |  |
| ***A/******Các*  ND và PPGD chính trên lớp***: (2)*   * 1. Khái niệm   2. Lịch sử phát triển trang phục dạ hội   3. Đặc điểm trang phục dạ hội      1. Kiểu dáng      2. Chất liệu      3. Màu sắc      4. Hoa văn      5. Bố cục trang trí   4. Phân loại trang phục dạ hội   Thảo luận nhóm : đặc điểm trang phục dạ hội  ***Phương pháp giảng dạy:***  + Thuyết trình và diễn giảng  + Thảo luận làm việc nhóm | **G1.1**  **G.3.1**  **G.3.3** |
| ***B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4)***  **BT1:**  1.1. Khảo sát và thu thập thông tin về thị trường trang phục dạ hội: địa điểm, kiểu dáng, màu sắc, chất liệu, họa tiết, kỹ thuật xử lý, giá cả.  1.2 . Sưu tầm nguyên phụ liệu trang phục dạ hội. | **G1.1, G.2.5**  **G.3.1, G.4.1** |
| 2 | 1. ***Tạo mẫu (2/0/4)*** |  |
| **A/ Các ND và PPGD chính trên lớp: (2)**  **BT1:** 1.2 . Thuyết trình trước lớp về các thông tin thị trường trang phục dạ hội và định hướng cá nhân.   * 1. Cách đo   2. Thiết kế rập căn bản   3. Nguyên tắc tạo mẫu      1. Nguyên tắc chuyển, ghép pen         1. Pen thẳng         2. Pen cong         3. Pen song song   **Phương pháp giảng dạy:**  + Thuyết trình và diễn giảng  + Thảo luận làm việc nhóm | **G.1.2**  **G2.1**  **G3.1**  **G.3.2**  **G.4.1** |
| **B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4)**  **BT2:** Sáng tác và thiết kế rập   1. 03 mẫu ứng dụng nguyên tắc chuyển ghép pen | **G1.2, G2.1**  **G2.3, G2.4** |
| 3 | 1. ***Tạo mẫu (tt) (2/0/4)*** |  |
| **A/ Các ND và PPGD chính trên lớp: (2)**   * + 1. Nguyên tắc Tạo độ xòe        1. Xòe 1 bên        2. Xòe 2 bên đều        3. Xòe 2 bên không đều     2. Nguyên tắc tạo độ sóng đổ        1. Sóng đổ thường        2. Sóng đổ xếp plys   **Thảo luận nhóm:** phân tích độ rũ của chất liệu ảnh hưởng tới nguyên tắc thiết kế tạo độ xòe, sóng đổ  **Phương pháp giảng dạy:**  + Thuyết trình và diễn giảng  + Thảo luận làm việc nhóm | **G.1.2**  **G2.1**  **G3.1** |
| **B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4)**  **BT2:** sáng tác và thiết kế rập   1. **:** 03 mẫu ứng dụng nguyên tắc tạo độ xòe | **G1.2, G2.1**  **G2.3,G2.4** |
| 4 | 1. ***Tạo mẫu (tt) (2/0/4)*** |  |
| **A/ Các ND và PPGD chính trên lớp: (2)**   * + - 1. Một số ví dụ về nguyên tắc tạo sóng đổ     1. Nguyên tắc 3 : Contouring        1. Các vị trí contouring        2. Một số ví dụ   **Thảo luận nhóm:** Phân tích sự hợp lý của các độ gia giảm  **Phương pháp giảng dạy:**  + Thuyết trình và diễn giảng  + Thảo luận làm việc nhóm | **G.1.2**  **G2.1**  **G3.1** |
| **B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4)**  **BT cá nhân:**  tham khảo thêm các ví dụ minh họa về nguyên tắc contouring trong tài liệu pattern making | **G2.1, G2.3**  **G2.5** |
| 5 | 1. ***Tạo mẫu (tt) (12/0/24)*** |  |
| **A/ Các ND và PPGD chính trên lớp: (2)**   * + 1. Nguyên tắc tạo khối 3D        1. Tạo khối hình nổi, chìm        2. Tạo xoắn        3. Tạo khối khác   **Thảo luận nhóm:** đề xuất phương án thiết kế  **Phương pháp giảng dạy:**  + Thuyết trình và diễn giảng  + Thảo luận làm việc nhóm | **G.1.2**  **G2.1**  **G3.1** |
| **B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4)**  **BT 4:** Tham khảo tài liệu để thử nghiệm triển khai quy trình thiết kế, lắp ráp một mẫu thiết kế tạo khối. | **G1.2, G2.1 G.2.2,G2.3 G2.4, .3.1**  **G.3.2, .3.3** |
| 6 | 1. ***Tạo mẫu (tt) (12/0/24)*** |  |
| **A/ Các ND và PPGD chính trên lớp: (2)**   * 1. Tạo mẫu chi tiết      1. Tạo mẫu cổ         1. Cổ bâu nằm không chân         2. Cổ có chân, không lá bâu         3. Cổ có chân, lá bâu   **Thảo luận nhóm:** phân tích mối liên hệ giữa các dạng cổ  **Phương pháp giảng dạy:**  + Thuyết trình và diễn giảng  + Thảo luận làm việc nhóm | **G.1.2**  **G2.1**  **G3.1** |
| **B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4)**  **BT 2:** Sáng tác và thiết kế rập  2.3 03 mẫu cổ biến kiểu | **G1.2, G2.1**  **G2.3, 2.4** |
| 7 | 1. ***Tạo mẫu (tt) (12/0/24)*** |  |
| **A/ Các ND và PPGD chính trên lớp: (2)**  **SV Báo cáo thiết kế tạo khối**   * + 1. Tạo mẫu tay        1. Tay Phồng ( đều, đứng)        2. Tay cánh hồng        3. Tay lồng đèn   **Phương pháp giảng dạy:**  + Thuyết trình và diễn giảng, Thảo luận làm việc nhóm | **G.1.2**  **G2.1**  **G3.1**  **G3.2** |
| **B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4)**  **BT2:** Sáng tác và thiết kế rập   * 1. 03 mẫu tay biến kiểu | **G1.2, G2.1**  **G2.3,G2.4** |
| 8 | 1. ***Thiết Kế Dựng Hình Trang Phục Dạ Hội (12/0/24)*** |  |
| **A/ Các ND và PPGD chính trên lớp: (2)**   * 1. Đầm 2 lớp căn bản      1. Mô tả mẫu      2. Cấu trúc      3. Thiết kế dựng hình         1. Thiết kế thân chính * Thiết kế thân sau   **Thảo luận** **nhóm** phương án thiết kế  **Phương pháp giảng dạy:**  + Thuyết trình và diễn giảng, Thảo luận làm việc nhóm | **G1.2**  **G2.3**  **G3.1**  **G4.3** |
| **B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4)**  **BT 3**  4.1 Thiết kế dựng hình đầm căn bản 2 lớp theo tỉ lệ 1:1, theo ni bản thân. | **G1.1, G1.2**  **G2.1, G2.2**  **G.3.2** |
| 9 | 1. ***Thiết Kế Dựng Hình Trang Phục Dạ Hội (12/0/24)*** |  |
| **A/ Các ND và PPGD chính trên lớp: (2)**   * + - 1. Thiết kế thân chính   Thảo Luận nhóm: mối liên hệ giữa lớp chính và lớp lót, giải pháp thiết kế phù hợp   * + - 1. Thiết kế thân lót     1. Quy trình may   **Phương pháp giảng dạy:**  + Thuyết trình và diễn giảng, Thảo luận làm việc nhóm | **G1.2**  **G2.3**  **G3.1**  **G4.3** |
| **B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4)**  **BT 3**  4.1 Thiết kế dựng hình đầm căn bản 2 lớp theo tỉ lệ 1:1, theo ni bản thân. (tt) | **G1.1, G1.2**  **G2.1, G2.2**  **G.3.2** |
| 10 | 1. ***Thiết Kế Dựng Hình Trang Phục Dạ Hội (12/0/24)*** |  |
| **A/ Các ND và PPGD chính trên lớp: (2)**   * 1. Đầm nhiều mảnh      1. Mô tả mẫu      2. Cấu trúc      3. Thiết kế dựng hình      4. Quy trình may   **Phương pháp giảng dạy:**  + Thuyết trình, diễn giảng và thảo luận nhóm | **G1.2**  **G2.3**  **G3.1**  **G4.3** |
| **B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4)**  Bài tập cá nhân:  Sáng tác 02 mẫu đầm nhiều mảnh, đề xuất phương án thiết kế | **G1.1, G2.1**  **G2.5, G4.1** |
| 11 | 1. ***Thiết Kế Dựng Hình Trang Phục Dạ Hội (12/0/24)*** |  |
| **A/ Các ND và PPGD chính trên lớp: (2)**   * 1. Áo đầm rớt vai      1. Mô tả mẫu      2. Cấu trúc      3. Thiết kế dựng hình      4. Quy trình may   **Thảo luận nhóm:** đề xuát phương án thiết kế  **Phương pháp giảng dạy:**  + Thuyết trình , diễn giảng, thảo luận nhóm | **G1.2**  **G2.3**  **G3.1**  **G4.3** |
| **B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4)**  **BT:** Sưu tầm hình ảnh về các loại thiết kế rớt vai, đề xuất phương án thiết kế | **G3.1**  **G3.4**  **G3.5** |
| 12 | 1. ***Thiết Kế Dựng Hình Trang Phục Dạ Hội (12/0/24)*** |  |
| **A/ Các ND và PPGD chính trên lớp: (2)**   * 1. Áo đầm ống      1. Mô tả mẫu      2. Cấu trúc      3. Thiết kế dựng hình      4. Quy trình may   **Phương pháp giảng dạy:**  + Thuyết trình và diễn giảng  + Thảo luận làm việc nhóm | **G1.2**  **G2.3**  **G3.1**  **G4.3** |
| **B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4)**  - BT cá nhân: Sưu tầm hình ảnh về các dạng trang phục dạ hội khác  **- BT3:** 4.2 Thiết kế dựng hình đầm biến kiểu theo tỉ lệ 1:1, theo ni bản thân. (theo mẫu tự chọn) | **G1.1,G1.2**  **G2.1,G2.2**  **G2.3,G.3.2** |
| 13 | 1. ***Thiết Kế Dựng Hình Trang Phục Dạ Hội (12/0/24)*** |  |
| **A/ Các ND và PPGD chính trên lớp: (2)**  Thảo luận nhóm về các trang phục dạ hội đã sưu tập, đề xuất phương án thiết kế.   * 1. Các dạng trang phục dạ hội khác      1. Mô tả mẫu      2. Cấu trúc      3. Thiết kế dựng hình      4. Quy trình may   **Phương pháp giảng dạy:**  + Thuyết trình và diễn giảng  + Thảo luận làm việc nhóm | **G1.2**  **G2.3**  **G3.1**  **G4.3** |
| **B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4)**  **BT3**  4.2 Thiết kế dựng hình đầm biến kiểu theo tỉ lệ 1:1, theo ni bản thân. (theo mẫu tự chọn) (tt) | **G1.1, G1.2**  **G2.1, G2.2**  **G2.3,G.3.2** |
| 14 | 1. **Thiết kế bộ sưu tập trang phục dạ hội** **(4/0/8)** |  |
| **A/ Các ND và PPGD chính trên lớp: (2)**   * 1. Xu hướng thời trang dạ hội   2. Các thương hiệu thời trang dạ hội   3. Ý tưởng thiết kế trang phục dạ hội   4. Sáng tác bộ sưu tập thời trang dạ hội   **Thảo luận nhóm:** phát triển ý tưởng thiết kế  **Phương pháp giảng dạy:**  + Thuyết trình và diễn giảng  + Thảo luận làm việc nhóm | **G1.1**  **G2.2**  **G2.4**  **G3.1**  **G.3.2** |
| **B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4)**  **BT5:** Chọn một thương hiệu trang phục dạ hội yêu thích; Tìm hiểu thương hiệu: Tên thương hiệu, quá trình hình thành và phát triển, phong cách thiết kế, sáng tác BST dạ hội 05 mẫu theo phong cách thiết kế của thương hiệu đã tìm hiểu. | **G1.2,G.2.1**  **G2.4, .2.5**  **G.3.1, .3.2**  **G.3.3, .4.2**  **G.4.3, .4.4** |
| 15 | 1. **Thiết kế bộ sưu tập trang phục dạ hội** **(4/0/8)** |  |
| **A/ Các ND và PPGD chính trên lớp: (2)**  Sinh viên báo cáo vềthương hiệu trang phục dạ hội và BST dạ hội 05 mẫu theo phong cách thiết kế của thương hiệu đã tìm hiểu.  **Phương pháp giảng dạy:**  + Trao đổi và đánh giá  + Thảo luận làm việc nhóm | **G.2.5,G.3.1**  **G.3.2,G.3.3**  **G.4.2,G.4.3**  **G.4.4** |
| **B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4)**  Ôn tập, chuẩn bị bài tiểu luận cuối kỳ | **G2.5** |

1. **Đạo đức khoa học:** 
   * Các bài làm bài tập nếu bị phát hiện là sao chép của nhau sẽ bị trừ 100% điểm quá trình, nếu mức độ nghiêm trọng sẽ bị cấm thi cuối kỳ cả người sử dụng bài chép và người cho chép bài.
   * Sinh viên không hoàn thành nhiệm vụ ở (mục 9) thì bị cấm thi và bị đề nghị kỷ luật trước toàn trường.
2. **Ngày phê duyệt lần đầu:** ngày /tháng /năm
3. **Cấp phê duyệt:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Trưởng khoa** | **Tổ trưởng BM** | **Người biên soạn**  **Nguyễn Thị Luyên** |

1. **Tiến trình cập nhật ĐCCT**

|  |  |
| --- | --- |
| **Lấn 1:** Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: Ngày….. tháng….. năm……. | **<**người cập nhật ký và ghi rõ họ tên)  Tổ trưởng Bộ môn: |
| **Lấn 2:** Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 2: Ngày….. tháng….. năm……. | **<**người cập nhật ký và ghi rõ họ tên)  Tổ trưởng Bộ môn: |